

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày: 13-01-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Ông Dương Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Thị L, sinh ngày 10/7/1984 tại huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc T và bà Phạm Thị Á (đều đã chết); Có chồng: Anh Nguyễn Viết A và 04 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28/9/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 89/2009/HSPT (ngày 01/4/2010 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xóa án tích); Ngày 28/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 37/2012/HSST (chưa được xóa án tích); Ngày 18/4/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 25/2013/HSST, tổng hợp hình phạt 07 tháng tù chưa chấp hành của Bản án số 37/2012/HSST ngày 28/8/2012 buộc chấp hành hình phạt chung là 19 tháng tù (chưa được xóa án tích); Ngày 12/3/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng điểm b, c, e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 05 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 19/2015/HSST, tổng hợp hình phạt 19 tháng tù chưa chấp hành của Bản án số 25/2013/HSST ngày 18/4/2013 buộc chấp hành hình phạt chung là 06 năm 07 tháng tù (chưa được xóa án tích); Ngày

28/5/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố H áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 38/2015/HSST, tổng hợp hình phạt 06 năm 07 tháng tù chưa chấp hành của Bản án số 19/2015/HSST ngày 12/3/2015 buộc phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 05 tháng tù, ngày 07/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích. Nhân thân: Ngày 26/11/2007, bị Công an phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 01/QĐ/XPHC; Ngày 05/8/2014, bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt hành chính phạt tiền 200.000 đồng về hành vi Đánh bạc theo Quyết định số 97/QĐ/XPVPHC. Đã nộp phạt ngày 05/8/2014; Ngày 31/10/2014, bị Công an phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Đánh bạc theo Quyết định số 63/QĐ-XPVPHC; Ngày 18/3/2015, bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Đánh bạc theo Quyết định số 18/QĐ-XPVPHC. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2022 đến nay; *Có mặt*

- **Bị hại:** Chị Lê Thị Mỹ H; Sinh năm 1995; Trú tại: Xóm M, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ L quan:** Bà Đặng Thị Thanh H; Sinh năm 1967; Trú tại: Tổ dân phố 10, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/9/2022, Phan Thị L mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu ATTILA, biển kiểm soát: 38H6-2809 của chị Đặng Thị Thanh H đi từ nhà ở phường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đến xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh để mua hải sản. Khoảng 7 giờ cùng ngày, trên đường đi về nhà đến cổng Trường mầm non xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Thị L thấy trước cổng trường dừng một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 38M1- 360.44 của chị Lê Thị Mỹ H có cốp xe bị kênh lên, không khóa, xung quanh không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L dừng xe, đi bộ đến mở cốp xe mô tô trên lấy trộm một chiếc túi xách màu xanh rêu rồi mang về nhà. L mở túi xách ra kiểm tra có số tiền 1.010.000 đồng, 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh dương, 01 chứng minh nhân dân, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Lê Thị Mỹ H. Ngày 11/9/2022, Phan Thị L bị cơ quan Công an triệu tập lên làm việc, tại Cơ quan điều tra L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp toàn bộ tài sản đã lấy trộm của chị Lê Thị Mỹ H.

Theo Kết luận định giá tài sản số 46/KL-ĐGTS ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố H xác định: 01 chiếc

điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh dương, số IMEI 1: 868327048644924, số IMEI 2: 86832704844932, đã qua sử dụng trị giá 1.200.000 đồng; 01 túi xách màu xanh, kích thước: 25cm x 50cm x 15cm, đã qua sử dụng trị giá 230.000 đồng.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS-TPHT ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Phan Thị L về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Thị L từ 02 năm đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Hình phạt bổ sung: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận và không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 07 giờ ngày 06/9/2022, tại công trường mầm non xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Thị L đã lén lút chiếm đoạt số tiền 1.010.000 đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh dương trị giá 1.200.000 đồng, 01 chiếc túi xách màu xanh rêu trị giá 230.000 đồng, bên trong có: 01 chứng minh nhân dân, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe của chị Lê Thị Mỹ H. Tổng giá trị tài sản mà Phan Thị L trộm cắp là 2.440.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an trên địa

bàn. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo nghề nghiệp không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là thỏa đáng.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại chị Lê Thị Mỹ H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Cơ quan điều tra đã thu giữ tại bị cáo và trả lại cho bị hại chị Lê Thị Mỹ H 01 túi xách màu xanh, kích thước: 25cm x 50cm x 15cm đã qua sử dụng, 02 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 10.000 đồng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 8 màu xanh dương, số IMEI 1: 868327048644924, số IMEI 2: 86832704844932 đã qua sử dụng, 01 căn cước công dân mang tên Lê Thị Mỹ H, 01 chứng minh nhân dân mang tên Lê Thị Mỹ H, 01 giấy phép lái xe mang tên Lê Thị Mỹ H là phù hợp.

[8] Đối với chị Đặng Thị Thanh H đã cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu ATTILA, biển kiểm soát: 38H6-2809 nhưng chị Hà không biết việc bị cáo sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không xử lý đối với chị H là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Phan Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt Phan Thị L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phan Thị L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ. (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT; Bị cáo; Bị hại; NLQ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Lương

Dương Cao Sơn

Lê Thanh Huyền

